

Số: 481 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 5529/TTr-SVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (đề B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đâu Thanh Tùng

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của UBND tỉnh Thanh Hoá)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

- Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, các đối tượng chính sách và yếu thế; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người.

- Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của toàn xã hội đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Chiến lược phải có trọng tâm, trọng điểm, phát huy hiệu quả các tiềm lực sẵn có của tỉnh để đảm bảo hoàn thiện các mục tiêu kế hoạch đề ra gắn với việc tiếp tục nghiên cứu, nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa về văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 và Kết luận số 76-KL/TW ngày 4/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX của Đảng bộ tỉnh, Chương trình nâng cao chất lượng Văn hoá, giai đoạn 2021-2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thanh Hoá toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, các đối tượng

chính sách và yếu thế; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người.

c) Hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực văn hóa gắn với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

d) Có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, huy động nguồn lực để phát triển văn hóa, con người.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022-2025

2.1.1. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng đời sống văn hoá cơ sở:

- Tỷ lệ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hoá" hàng năm đạt 75% trở lên.

- Tỷ lệ thôn, phố được công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hoá" hàng năm đạt 78% trở lên.

- 1.800 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trở lên được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa", trong đó có 200 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trở lên được công nhận lại lần 2.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu đạt 20% trở lên.

2.1.2. Nhóm chỉ tiêu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá:

- Có 935 di tích được xếp hạng các cấp, trong đó có: 02 di sản văn hoá Thế giới, 07 di tích Quốc gia đặc biệt, 141 di tích Quốc gia, 785 di tích cấp tỉnh. Có 15 di sản văn hóa phi vật thể được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- 150 di tích trở lên được đầu tư tu bổ, chống xuống cấp.

- 100% số di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc được kiểm kê, phân loại.

- 20 lễ hội được khôi phục, bảo tồn và phát huy giá trị.

2.1.3. Nhóm chỉ tiêu về thiết chế văn hoá, công trình văn hoá:

- Đầu tư xây dựng một số thiết chế, công trình văn hoá tiêu biểu cấp tỉnh, gồm: Trung tâm văn hóa - điện ảnh; Nhà hát nghệ thuật truyền thống; Bảo tàng tỉnh; Công viên văn hóa xứ Thanh; Cung văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hoá (dùng chung cho cả tỉnh),...

- 100% đơn vị hành chính cấp huyện có trung tâm văn hóa - thể thao.

- 80% trở lên đơn vị hành chính cấp xã có trung tâm văn hóa - thể thao.

- 100% thôn, bản có nhà văn hoá, khu thể thao, trong đó: 80% thôn trở lên thuộc các huyện đồng bằng, ven biển và 60% thôn, bản trở lên thuộc các huyện miền núi có nhà văn hóa, khu thể thao thôn được đầu tư trang bị theo tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.1.4. Nhóm chỉ tiêu về phát triển nguồn nhân lực văn hoá:

- 90% trở lên cán bộ ngành văn hóa cấp tỉnh có trình độ đại học trở lên chuyên ngành văn hoá, trong đó có 30% trở lên cán bộ ngành văn hóa cấp tỉnh có trình độ sau đại học.

- 75% trở lên cán bộ ngành văn hóa cấp huyện có trình độ đại học trở lên chuyên ngành văn hoá, trong đó có 15% trở lên cán bộ ngành văn hóa cấp huyện có trình độ sau đại học.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu 90% xã, phường có Trung tâm Văn hóa - Thể thao; 100% thôn có Nhà văn hóa.

- Bảo đảm ít nhất 75% dân số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa. 100% xã, phường có trạm truyền thanh hoạt động tốt.

- Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 85%, khu dân cư văn hóa đạt 85%, phân đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 95%. Kế thừa và phát huy tinh hoa của văn hóa gia đình truyền thống, để xây dựng văn hóa gia đình hiện đại, văn minh.

- Thực hiện tu bổ, tôn tạo 70% tổng số di tích cấp tỉnh, 95% di tích cấp quốc gia đặc biệt.

- Phân đầu giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 5% GDP; tập trung phát triển một số ngành sẵn có tiềm năng, lợi thế của tỉnh gồm: Nghệ thuật biểu diễn; quảng cáo; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; phát thanh và truyền hình, báo, tạp chí, internet, du lịch văn hóa.... trở thành những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hoá.

- Phân đầu tăng mức đầu tư cho văn hóa tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hằng năm.

- Hằng năm có từ 1 đến 3 công trình nghiên cứu lý luận phê bình văn hoá, nghệ thuật chất lượng được công bố; có khoảng 3 đến 5 tác phẩm, công trình văn hoá, văn học, nghệ thuật về lịch sử dân tộc, lịch sử đấu tranh cách mạng và công cuộc đổi mới của đất nước và của tỉnh.

- Phân đầu tin học hoá 100% các đơn vị thực hiện hoạt động văn hoá, nhất là các đơn vị quản lý nhà nước về văn hoá - nghệ thuật, thực hành, trình diễn văn hoá, nghệ thuật.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển văn hóa

a) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội về vị trí, vai trò, đóng góp của văn hóa trong phát triển bền

vững kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, văn hóa thực sự “đứng ngang hàng với kinh tế, chính trị”.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Tăng cường, đa dạng hóa, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục giá trị văn hoá, đạo đức, lối sống cho người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

c) Đầu tư phát triển các kênh thông tin đại chúng và truyền thông mới; nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về tiếp cận thông tin và hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của người dân.

d) Phát huy thành tựu khoa học, công nghệ gắn với chuyển đổi số trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nhằm mở rộng khả năng tiếp cận, nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng.

đ) Chú trọng công tác quản lý thông tin trên mạng Internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Áp dụng hệ thống giải pháp ngăn ngừa các ảnh hưởng, tác động tiêu cực của truyền thông đại chúng và truyền thông mới đến người dân.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, khung khổ pháp lý

a) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc nhằm phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực cho văn hóa phát triển theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững.

b) Xây dựng, hoàn thiện các thể chế, chính sách trong lĩnh vực văn hóa, di sản văn hóa, sở hữu trí tuệ, phòng, chống bạo lực gia đình, quảng cáo...; hoàn thiện các khung khổ pháp lý thúc đẩy phát triển văn hóa và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

c) Rà soát, ban hành chính sách, cơ chế khuyến khích, đãi ngộ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và những tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật nhằm phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn hoá, nghệ thuật, truyền dạy di sản trong cộng đồng, đồng thời phát triển sâu rộng hoạt động văn hoá, nghệ thuật quần chúng.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối, siết chặt kỷ cương, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ quản lý văn hóa hiệu quả; phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý về văn hóa cho các địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

3. Xây dựng con người Thanh Hoá phát triển toàn diện

a) Tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, lấy nhân cách con người làm trọng tâm cốt lõi của phát triển văn hóa, từng bước hình thành các giá trị chuẩn mực góp phần phát triển toàn diện con người Thanh Hoá đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, thích ứng với tác động của thiên tai, dịch bệnh..., nâng cao sức mạnh nội sinh nhằm khắc phục những hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức xã hội.

b) Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện truyền thông.

c) Bảo đảm quyền tiếp cận, hưởng thụ, tham gia và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và cộng đồng thông qua các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở như Nhà văn hóa, bảo tàng, thư viện... Duy trì và nhân rộng các nhóm sở thích, câu lạc bộ,... hoạt động văn hoá, văn nghệ tại cộng đồng.

d) Áp dụng bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, biểu dương những tấm gương tốt, kịp thời phê phán những hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến truyền thống văn hoá tốt đẹp và việc xây dựng con người Thanh Hoá phát triển toàn diện; khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích, có cống hiến và xử phạt nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có hành vi sai trái trong các từng lĩnh vực, ngành nghề.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

4. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

a) Chú trọng phát triển văn hóa đặc trưng trong từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội: giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, báo chí và truyền thông, tôn giáo và tín ngưỡng,...

b) Xây dựng quy chế, nội quy, áp dụng Bộ tiêu chí về môi trường văn hoá trong: gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, tổ chức xã hội..., nhằm hình thành các chuẩn mực về văn hoá đạo đức, hành vi ứng xử. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội.

c) Khai thác, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có. Đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao có quy mô, giá trị gắn với việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa và yêu cầu hội nhập quốc tế.

d) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Nêu cao vai trò, tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, người có uy

tín trong cộng đồng trong việc thực hiện quy chế, chuẩn mực đạo đức, thực sự là tấm gương sáng, là hạt nhân trong việc xây dựng môi trường văn hóa.

đ) Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa, đẩy mạnh hơn nữa việc hạn chế, từng bước xoá bỏ các tập quán lạc hậu. Xây dựng nếp sống văn hóa, tiến bộ, văn minh đô thị và nông thôn, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội; chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua về văn hóa.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

a) Khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân chủ động tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng, phát huy năng lực sáng tạo. Đổi mới các hoạt động văn hóa phù hợp sự phát triển của công nghệ thông tin và biến đổi xã hội, con người do tác động của ngoại cảnh,...

b) Phát triển công tác văn học, nghệ thuật tỉnh Thanh Hoá, tạo điều kiện cho sự sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, phản ánh chân thật, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước. Đẩy mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài cách mạng, kháng chiến, công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, lịch sử dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

c) Tăng cường bảo vệ, phát huy đa dạng các biểu đạt văn hóa trong cộng đồng, chú trọng phát triển tài năng trẻ, ưu tiên người dân tộc thiểu số và phụ nữ bảo đảm quyền bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa.

d) Xây dựng, tổ chức hoạt động có hiệu quả phong trào văn hóa, văn nghệ tại địa phương; định kỳ tổ chức các ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc cấp tỉnh và tham gia cấp khu vực, toàn quốc; tổ chức đa dạng các chương trình văn hoá, nghệ thuật phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số; chọn lọc và công bố những tác phẩm văn học, nghệ thuật trong tỉnh và cả nước có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Chú trọng phát triển sách giấy và sách điện tử. Ngăn chặn và xử lý các hoạt động sáng tác, truyền bá tác phẩm văn học, nghệ thuật có tác động tiêu cực tới đời sống, xã hội; thực hiện chính sách đặt hàng của tỉnh đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; thực hiện đầu tư theo chiều sâu để có tác phẩm văn học, nghệ thuật có chất lượng.

đ) Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở ngoài công lập.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

6. Bảo vệ và phát huy di sản văn hóa dân tộc

a) Tập trung đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch.

b) Nâng cao chất lượng công tác sưu tầm, nghiên cứu, kiểm kê, phân loại di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một.

c) Xây dựng Bảo tàng tỉnh, quan tâm đổi mới nội dung, hình thức trưng bày, nâng cấp trang thiết bị và hệ thống trưng bày, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ. Hỗ trợ pháp lý thành lập và hoạt động bảo tàng tư nhân theo quy định hiện hành.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục di sản văn hóa trong và ngoài nhà trường bằng việc đa dạng hóa mô hình, phương thức, quy mô; tăng cường xã hội hóa hoạt động giáo dục di sản.

đ) Đổi mới và nâng cao hoạt động đăi ngộ, tôn vinh nghệ nhân; tạo điều kiện cho nghệ nhân tham gia truyền dạy, quảng bá di sản trong cộng đồng ở trong nước và nước ngoài.

e) Thực hiện số hóa và lập bản đồ số di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

7. Hoàn thiện cơ chế thị trường trong lĩnh vực văn hóa, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa

a) Chú trọng hoàn thiện, đồng bộ cơ chế thị trường trong lĩnh vực văn hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi để huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên văn hóa nhằm thúc đẩy đầu tư, sáng tạo, sản xuất, phân phối, tiêu thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

b) Có cơ chế ưu đãi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế, tiềm năng của tỉnh như: quảng cáo, du lịch văn hóa...

c) Tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng. Nâng cao ý thức thực thi pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên

quan, củng cố, tăng cường hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý, cơ quan thực thi quyền tác giả.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

8. Chủ động, tích cực hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về văn hóa

a) Chủ động mở rộng hợp tác văn hóa với các tỉnh trong nước và quốc tế, thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; mở rộng giao lưu, nâng cao hiệu quả hợp tác về văn hóa giữa tỉnh Thanh Hóa với các tỉnh, thành phố ở nước ngoài, như: Tỉnh Hủa Phăn (CHDCND Lào), thành phố Seongnam (Hàn Quốc), tỉnh Mittelsachsen (CHLB Đức), thành phố Tula (CHLB Nga), tỉnh Farwaniyah (Cô-ôét),...; đa dạng các hình thức giao lưu văn hóa đối ngoại. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt của các địa phương trong nước và nước ngoài để giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa trên địa bàn tỉnh, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của văn hóa ngoại lai, giữ nét riêng, nét đẹp văn hóa vốn có của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá để hỗ trợ quảng bá văn hóa, các loại hình nghệ thuật đặc sắc của tỉnh đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương trong nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng, con người tỉnh Thanh Hoá ra khắp đất nước và trên thế giới.

- Đơn vị thực hiện: Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

9. Tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật

a) Có chính sách đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật và công nghệ cho Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch; khuyến khích xã hội hóa và đa dạng hóa các loại hình đào tạo văn hóa, nghệ thuật.

b) Đổi mới phương thức đào tạo, hoàn chỉnh hệ thống chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo cho ngành văn hóa, nghệ thuật. Nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, phù hợp bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Khuyến khích nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia giảng dạy; tăng phụ cấp giảng dạy, phụ cấp biểu diễn cho giảng viên, nghệ sĩ, nghệ nhân, nhất là các bộ môn nghệ thuật truyền thống, ngành hiếm, ngành khó tuyển sinh.

d) Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành văn hóa; đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số. Đẩy mạnh thu hút nhân lực chất lượng cao làm việc trong các thiết chế văn hóa như: Nhà hát, thư viện tỉnh, bảo tàng, thiết chế văn hóa - thể thao các cấp, đặc biệt là các thiết chế văn hóa ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Tăng cường giao lưu, trao đổi, đào tạo cán bộ, học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo uy tín về chuyên môn tại nước ngoài. Xã hội hóa hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành văn hóa nghệ thuật.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

10. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa

a) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số trong các lĩnh vực văn hóa, du lịch.

b) Khuyến khích nghiên cứu khoa học về văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện chính sách tôn vinh, đãi ngộ đội ngũ cán bộ khoa học, chuyên gia về văn hóa nghệ thuật; huy động trí tuệ, tâm huyết của các nhà khoa học có kinh nghiệm tiếp tục nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo, hướng dẫn cán bộ trẻ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

11. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển trong lĩnh vực văn hóa

a) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước chi cho văn hóa

- Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, xem xét, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá văn hóa phù hợp với quy định của pháp luật; bảo đảm sử dụng vốn đầu tư phát triển của nhà nước hiệu quả.

- Tăng cường đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tôn tạo các di sản, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị.

b) Đẩy mạnh hợp tác công - tư trong bảo tồn, phát triển văn hóa nghệ thuật. Huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác đầu tư cho các công trình, dự án ứng dụng, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ vào các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

c) Xây dựng, áp dụng các cơ chế ưu đãi, miễn, giảm thuế, phí phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2030

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép với các Chương trình, đề án, kế hoạch khác; nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp tham mưu bố trí theo khả năng ngân sách hoặc lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác có liên quan của đơn vị để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; tiếp tục triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển thuộc lĩnh vực văn hóa đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất việc bố trí ngân sách hàng năm cho lĩnh vực văn hóa để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch và lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch khác, nhiệm vụ khác của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, địa phương có liên quan cân đối, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho phát triển văn hóa, thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù thúc đẩy phát triển văn hóa phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

4. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng môi trường văn hóa trong lĩnh vực, ngành mình phụ trách; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ Kế hoạch.

- Các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển văn hoá trên địa bàn theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/11 hằng năm.

5. Hội Quay phim, nhiếp ảnh, Hội những người yêu thơ, Hội Thơ Đường Thanh Hoá và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hoá - nghệ thuật: Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai đạt hiệu quả./.